TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-VHN	*Thạnh Trị, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Phước Toàn

Thư ký phiên họp: Bà Cao Mỹ Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 183A/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2019/QĐST-VHN ngày 23 tháng 4 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Tăng T X**, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà **Lư T Y**, sinh năm 1941 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Trương M K, sinh năm 1952 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện U, tỉnh Kiên Giang.

2/ Ông Tăng V H, sinh năm 1950 (vắng mặt).

3/ Ông Nguyễn V L, sinh năm 1952 (vắng mặt).

4/ Ông Tăng V P (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu của bà Tăng T X trình bày: Nguyên trước năm 1960 cha bà là ông Trương V X, sinh năm 1929 chung sống với mẹ bà là bà Lư T Y, sinh năm 1941.

Trong quá trình chung sống thì cha, mẹ bà có một người con chung là bà và đặt tên là Trương T X, sinh năm 1961. Đến năm 1962 thì cha bà bị địch bắt và bị mổ bụng chết. Sau khi cha bà chết được vài năm thì mẹ bà mới chuyển về xã H, huyện T sinh sống, tại đây mẹ bà có chồng sau là ông Tăng V N. Do trước đây bà chưa làm giấy khai sinh, nên đến năm 1964 thì ông N đi đăng ký giấy tờ tùy thân cho bà và lấy họ "Tăng" của ông N đặt cho bà, đồng thời ghi năm sinh của bà tại thời điểm đăng ký. Từ đó đến nay các giấy tờ tùy thân của bà đều mang họ Tăng T X, sinh năm 1964. Ông N chung sống với mẹ bà sinh được 03 người con, hiện ông N đã chết, ông N cũng là liệt sỹ.

Nay bà yêu cầu Tòa án truy nhận ông Trương V X là cha ruột của bà, để bà được cải chính lấy họ cha.

- Đại diện viện kiểm sát phát biểu:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về xác định thẩm quyền, thu thập chứng cứ, thủ tục tống đạt văn bản tố tụng. Về phiên họp, Thẩm phán chủ tọa và thư ký tuân thủ trình tự tố tụng tại phiên họp, đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình tại phiên họp.

+ Về nội dung: Đối với yêu cầu của bà Tăng T X về việc xác định ông Trương V X là cha ruột là phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nhận thấy theo đơn yêu cầu của bà Tăng T X về việc xác định ông Trương V X (đã chết) là cha nên Tòa án xác định đây là "Yêu cầu xác định cha cho con" và thuộc thẩm quyền của Tòa án theo qui định tại Khoản 10 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 101 của Luật hôn nhân và gia đình. Người yêu cầu có địa chỉ tại ấp N, xã H, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và giải quyết là đúng theo qui định tại Khoản 2 Điều 35, Điểm t Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên họp vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lư T Y, những người làm chứng ông Trương M K, ông Tăng V H, ông Nguyễn V L và ông Tăng V P. Xét thấy, Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhưng những người nêu trên vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự phiên họp vẫn được tiến hành.

- Về nội dung:

[3] Bà Tăng T X yêu cầu xác định ông Trương V X là cha của bà. Xét thấy, mặc dù ông X đã hy sinh năm 1962, tuy nhiên bà X vẫn được quyền yêu cầu nhận ông X là cha theo quy định tại Điều 90 của Luật hôn nhân và gia đình "*Con có quyền nhận cha, mẹ của mình, kể cả trong trường hợp cha, mẹ đã chết*".

[4] Theo bà Y (mẹ ruột của bà X) thừa nhận chồng trước của bà là ông Trương V X, hy sinh năm 1962. Trong quá trình chung sống ông X với bà Y có một người con chung đặt tên là Trương T X, sinh năm 1961. Đối với việc bà X đổi họ và năm sinh là do trước đó bà X không được gia đình đăng ký khai sinh. Đến năm 1964 bà Y tái giá với ông Tăng V N, trong thời gian này gia đình mới tiến hành làm giấy tờ tùy thân cho bà X và bà X được đặt lại tên mang họ "Tăng" theo họ của ông N và lấy năm sinh tại thời điểm đăng ký là năm 1964. Từ đó đến nay các giấy tờ tùy thân của bà X đều mang họ Tăng T X, sinh năm 1964.

[5] Qua xác minh thì những người làm chứng là ông Trương M K (em ruột ông Trương V X), Tăng V H, Tăng V P (em ruột của ông Tăng V N chồng sau bà Y) và ông Nguyễn V L đều xác định bà Tăng T X là con ruột của ông Trương V X. Cha mẹ ông X đều đã chết, ông X chỉ có vợ là bà Y và có 01 người con là bà X. Đồng thời, hiện bà X là người đang thờ cúng ông Trương V X và hằng năm bà Xứng đều có tổ chức đám giỗ cho ông X.

[6] Ngoài ra, lời trình bày của bà X, bà Y và những người làm chứng cũng phù hợp với nội dung của giấy phần chứng nhận tình hình thân nhân trong gia đình liệt sĩ ngày 17/10/2001 (BL 10) và giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ, ngày 05/7/2002 (BL 45) của ông X đều thể hiện ông X có vợ là bà Lư T Y, sinh năm 1941 và 01 người con là Trương T X, sinh năm 1961. Đồng thời, việc bà X yêu cầu xác định việc ông Trương V X là cha ruột được bà Y đồng ý và không ý kiến nào phản đối.

[7] Từ phân tích trên thấy rằng đối với yêu cầu của bà X và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc xác định ông Trương V X là cha của bà X là có cơ sở nên được chấp nhận.

[8] Về lệ phí: Do bà X thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn, giảm lệ phí *(bút lục 25-27)* căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhập miễn lệ phí cho bà X.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 29, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, 90, 101,102 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu việc xác định cha cho con của bà Tăng T X.

Xác định ông Trương V X, quê quán: xã H, huyện T, Sóc Trăng (theo giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ ngày 05/7/2002) là cha của bà Tăng T X, sinh năm 1964, địa chỉ: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: người yêu cầu bà Tăng T X được miễn, không phải nộp tiền lệ phí việc sự sơ thẩm.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp thì thời hạn được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- UBND xã Châu Hưng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Phước Toàn